

Số:102/2023/QĐST- HNGĐ

Hải Dương, ngày 29 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Nguyễn Minh Tân**.

Thư ký phiên họp: Bà **Lê Thị Th Hà** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp: Bà **Phạm Thị Thùy** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 519/2023/TLST-HNGĐ ngày 21/11/2023 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 467/2023/QĐST-HNGĐ ngày 04/12/2023 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên họp số 495/2023/TB-TA ngày 15/12/2023 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị **Đỗ Thị Th**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn D, xã Ph, huyện K, tỉnh Hải Dương.

2. Anh **Nguyễn Tất L**, sinh ngày 14/5/1969.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Xã T, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh. Hiện đang cư trú tại Liên bang Nga.

* *Người được chị Đỗ Thị Th, anh Nguyễn Tất L ủy quyền về việc giao, nhận văn bản tố tụng tại Tòa án:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1982. Địa chỉ: Số nhà .. N, khu 7, phường Ng, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

(Chị Đỗ Thị Th, anh Nguyễn Tất L đều vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình của chị Đỗ Thị Th, anh Nguyễn Tất L và các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Th và anh Nguyễn Tất L được tự do tìm hiểu, kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ph, huyện K, tỉnh Hải Dương vào ngày 07/6/2005. Sau khi kết hôn, anh chị

chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh chị bất đồng quan điểm khiến vợ chồng thường xảy ra tranh cãi, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Thời gian sau này, anh L đi lao động tại nước ngoài, vợ chồng mỗi người ở một nơi nên không có sự quan tâm, chia sẻ trong cuộc sống khiến tình cảm ngày càng lạnh nhạt. Bản thân chị Đỗ Thị Th và anh Nguyễn Tất L không tìm được biện pháp để hàn gắn, cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Đỗ Thị Th và anh Nguyễn Tất L có 02 con chung là Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 05/5/2003, hiện đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết và Nguyễn Thị Linh Tr, sinh ngày 16/7/2013, hiện cháu Trang đang ở cùng với chị Th. Khi ly hôn chị Th và anh L thỏa thuận để chị Đỗ Thị Th chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Thị Linh Tr, sinh ngày 16/7/2013, anh L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Đỗ Thị Th và anh Nguyễn Tất L không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Đỗ Thị Th tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Con chung Nguyễn Thị Linh Tr có nguyện vọng được ở cùng với mẹ là chị Đỗ Thị Th.

Tại phiên họp chị Đỗ Thị Th, anh Nguyễn Tất L vắng mặt và đều có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt, đồng thời giữ nguyên yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương có quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật. Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng giải quyết việc dân sự và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Đỗ Thị Th và anh Nguyễn Tất L; Về nuôi con: Chấp nhận sự thỏa thuận của chị Đỗ Thị Th và anh Nguyễn Tất L, giao cho chị Đỗ Thị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Thị Linh Tr, sinh ngày 16/7/2013, anh Nguyễn Tất L không phải cấp dưỡng nuôi con. Về lệ phí: Chị Đỗ Thị Th tự nguyện chịu cả 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, quan điểm của các đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Đỗ Thị Th và anh Nguyễn Tất L cùng có đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Anh Nguyễn Tất L có nơi cư trú trước khi xuất cảnh tại thôn xã Th, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh, hiện đang sinh sống và làm việc tại Liên bang Nga. Nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, theo quy định tại khoản 3 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 37 và điểm h khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Trong thời gian nghỉ phép về Việt Nam, anh Nguyễn Tất L đã làm đơn xin ly hôn, bản tự khai, đơn xin giải quyết vắng mặt, đơn lựa chọn Tòa án giải quyết và giấy ủy quyền gửi đến Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương. Các tài liệu này đều có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Do vậy, có đủ cơ sở khẳng định đúng ý chí, nguyện vọng ly hôn của anh Nguyễn Tất L. Mặt khác chị Đỗ Thị Th, anh Nguyễn Tất L đều có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án quyết định giải quyết vắng mặt các đương sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Th và anh Nguyễn Tất L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ph, huyện K, tỉnh Hải Dương vào ngày 07/6/2005, là hôn nhân hợp pháp. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng xa cách, bất đồng quan điểm sống. Bản thân anh chị đều xác định mâu thuẫn không thể hàn gắn được, vợ chồng mỗi người ở một nơi, đã sống ly thân nhiều năm và không có sự quan tâm, chia sẻ với nhau. Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa chị Th và anh L đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, các đương sự cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Th và anh L là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Chị Đỗ Thị Th và anh Nguyễn Tất L có 02 con chung là Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 05/5/2003, hiện đã trưởng thành nên không xem xét, giải quyết và Nguyễn Thị Linh Tr, sinh ngày 16/7/2013. Chị Th và anh L thống nhất thỏa thuận để chị Th chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Thị Linh Tr, sinh ngày 16/7/2013, anh L không phải cấp dưỡng cho con. Xét thấy sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của con chung chưa thành niên. Do vậy cần chấp nhận sự thỏa thuận trên là phù hợp với quy định tại Điều 81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Đỗ Thị Th và anh Nguyễn Tất L không đề nghị giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[3] Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Đỗ Thị Th chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình theo quy định.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, Điều 149, Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Đỗ Thị Th** và anh **Nguyễn Tất L**.

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Đỗ Thị Th và anh Nguyễn Tất L. Giao cho chị Đỗ Thị Th chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Thị Linh Tr, sinh ngày 16/7/2013. Anh Nguyễn Tất L không phải cấp dưỡng cho con.

Không ai được cản trở anh Nguyễn Tất L thực hiện quyền, nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về lệ phí: Chị Đỗ Thị Th tự nguyện chịu cả 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) do chị Nguyễn Thị Tình đã nộp thay theo biên lai thu số 0000309 ngày 21/11/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- UBND xã Ph, huyện K, tỉnh Hải Dương
(để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ, VP, Tòa GD&NCTN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Nguyễn Minh Tân